

BẢNG CHẤM CÔNG BÁC SĨ

Tháng 08 năm 2026

STT	Họ và Tên	Bảy	CN	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	CN	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	CN	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	CN	Hai	Ba	Tư	Năm	Sáu	Bảy	CN	Hai
		1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17	18	19	20	21	22	23	24	25	26	27	28	29	30	31
1	Lâm Văn Phương			+	+	+	+	+			+	+	+	+	+			+	+	+	+	+			+	+	+	+	+			
2	Hoàng Ngọc Đức	T		pk	+	pk	T	B			pk	T	B	B	+		T	pk	T	B	B	pk	T		+	pk	T	B	pk			T
3	Dương T Cẩm Châu		T	B	pk	T	B	B			+	pk	T	B	pk			T	B	pk	pk	T			pk	+	pk	T	B			
4	Nguyễn Ph P.Quyên			pk	T	B	pk	pk	T		pk	+	pk	T	B		T	B	pk	+	+	+		T	B	pk	+	pk	T			
5	Phạm Văn Đó			T	B	F	+	+		T	B	pk	+	pk	T			+	pk	T	B	pk			T	B	pk	+	pk	T		
6	Lê Phát Tài			+	pk	+	pk	T			T	B	pk	+	pk	T		pk	+	pk	T	B			pk	T	B	pk	+		T	
7	Trần T Diễm My	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	TS	
8	Băng Thanh			+	+	pk	+	pk			+	+	+	pk	+			+	+	+	pk	+			+	+	+	+	+			
9	Đoàn Trọng Hiếu			+/-	+/-	+/-	+/-	+/-			+/-	+/-	+/-	+/-	+/-			+/-	+/-	+/-	+/-	+/-			+/-	+/-	+/-	+/-	+/-			

Chú thích:

T = Trực

B = 2b

b = bù (0.5 ngày)

F = Phép

D = Dịch vụ

dv = 6h - 7h30

CT: Khám sức khỏe cán bộ

Lưu ý: Dịch vụ ngày hành chính sẽ được trừ vào Phép + Bù

Lãnh đạo khoa

Bs. Lâm Văn Phương

Tua: Châu-P.Quyên-Đó-Tài-Đức